

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 121/2024/HSST
Ngày 06-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thêm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Sơn Tây;

Ông Nguyễn Thanh Cẩn.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Nam – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên tham gia phiên tòa:** Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 121/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Danh C, sinh năm 1992; tại Sóc Trăng; nơi thường trú: 197/34/7 D, khóm G, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: lớp 00/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con Danh Hiền (đã chết) và bà Lâm Thị Sà H, sinh năm 1959; tiền án: không; tiền sự: không. Ngày 11/01/2024, bị cáo đầu thú và bị tạm giữ chuyển sang tạm giam đến nay. Có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1993; thường trú: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Nhà trọ N tổ B, khu phố G, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người làm chứng: Ông Mai Xuân V, ông Danh H1, ông Lê Hoài A và ông Nguyễn Vũ P đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Danh C và ông Danh H1 là anh em ruột cùng tạm trú tại phòng 8B nhà trọ Phương T thuộc tổ D, khu phố H, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 20 giờ ngày 10/01/2024, bị cáo đang ở tại phòng thì ông Danh H1 rủ ra quán bia tháp Bình Định Q cùng uống bia. Bị cáo đến thì thấy H1 đang ngồi uống bia cùng với chủ quán là ông Mai Xuân V và ông Nguyễn Văn M nên bị cáo đi lại ngồi cùng uống bia. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, ông M rủ thêm ông Lê Hoài A đến cùng uống bia. Cả nhóm uống bia đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì giữa ông H1 và ông M xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhau. Lúc này, bị cáo C1 nhìn thấy ông H1 cầm 01 con dao dài khoảng 20cm, cán bằng gỗ nên can ngăn ông H1 và ông M. Đồng thời giật lấy con dao của ông H1, tiếp đó ông M và bị cáo Chung bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Bị cáo Chung tức giận vì ông M chửi mình nên cầm dao giật từ ông H1 trước đó đuổi theo ông M và đâm 02 cái trúng vào lưng trái và lưng phải của ông M gây thương tích thì được mọi người can ngăn. Ông M được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B. Sáng ngày 11/01/2024, bị cáo C1 đến Công an phường U đầu thú khai nhận sự việc gây thương tích cho ông M.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 0061/GĐPY ngày 19/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận về tình trạng thương tích đối với bị hại Nguyễn Văn M như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:
 - + Vết thương giữa cột sống C7-D1 lệch phải kích thước 1,5x0,2cm.
 - + Vết thương trùng với vết mổ bờ trong bả vai phải kích thước 08x0,2cm.
 - + Vết mổ dẫn lưu ngực bên phải kích thước 01x0,5cm.
- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định (ngày 19/01/2024) là 04% (bốn phần trăm).
- Vật gây thương tích: Vật sắt nhọn.

Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 0156/GĐPY ngày 07/3/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận bổ sung về tình trạng thương tích đối với bị hại Nguyễn Văn M như sau: Tổn thương màng phổi phải (tràn khí tràn máu màng phổi phải) đã phẫu thuật dẫn lưu, hiện tại không để lại di chứng, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05% (năm phần trăm).

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định (ngày 07/3/2024) là 09% (chín phần trăm).

Đối với con dao dài khoảng 20cm, cán bằng gỗ bị cáo Danh C sử dụng để đâm bị hại Nguyễn Văn M gây thương tích. Sau khi gây thương tích cho ông M, bị cáo Danh C đã ném bỏ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn M yêu cầu bị can Danh C bồi thường số tiền 30.000.000 đồng là tiền điều trị thương tích. Bị cáo Danh C đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Tại Cáo trạng số: 135/CT-VKSTU ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Danh C về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Danh C từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 áo thun, 01 quần Jean.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận thỏa thuận bị cáo bồi thường cho bị hại 30.000.000 đồng.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không trình bày lời bào chữa. Nói lời sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thành phố T, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo là đúng thẩm quyền. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10/01/2024, tại khu phố H, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Danh C đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm 02 cái trúng vào lưng trái và lưng phải của ông Nguyễn Văn M gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09% (chín phần trăm). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và sau khi phạm tội bị cáo đã tự đầu thu khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và làm mất an ninh, trật tự tại

địa phương nên cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áo thun và quần Jean không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối chiếu các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và bị cáo thỏa thuận số tiền bồi thường thiệt hại 30.000.000 đồng. Việc thỏa thuận trên của bị cáo và bị hại là tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án và phải bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Danh C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Danh C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun màu đen tay ngắn và 01 quần Jean màu đen xám, dài ngang đầu gối.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04 tháng 05 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T với Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 01/2019/NQ-NĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm

Công nhận sự thỏa thuận bị cáo Danh C có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Văn M 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo Danh C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo Danh C phải chịu 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng)

4. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hồng Thêm